

VĂN-ĐỀ NGOẠI-GIAO

AN-BE NGUAI GIAO

Câu chuyện triết-lãnh-sự, tài-phân-quyền ở Trung-hoa

(Tiếp theo)

Thy, vậy, vấn đề triết-lãnh-sự, tài-phân-quyền ở Trung-hoa nay mà được kết quả tốt, ta cũng mừng thay cho bốn trăm triệu giống da vàng, thân này chịu khuất phục đã nhiều, mà nay mới ngã đầu gối trả nũa. được một chuyện, rồi mà không có hiện quả gì, chỉ diễn một trò cười cho người đời eba nhạo, thì ta không nên qui tội cho một mảnh chính phủ Nam-kinh. Sao vậy?

Vấn đề ngoại-giao này, có phải chỉ là ngoại-giao, bàn tay trắng cộng, là giấy, mà thôi được thẳng lời hay sao? Thử xem trên lịch sử ngoại-giao gần đây thì tên là ngoại-giao mà kỳ thực phải có cái gì làm hậu thuẫn và nội lực mà sau mới có hiệu quả. Ngoại-giao, chẳng qua là cái kim trên mặt đồng hồ, « motor » (moteur) ở bên trong, máy, xu trục, máy móc bên trong có tốt thì kim chỉ mới nhấm, diễn có thể thuận-không thì motor mới chạy, nếu gãy thì dây đứt mà dây không truyền được thì kim chỉ là đồ bỏ. Ngoại-giao mà chỉ có nội lực và hậu thuẫn đại để cũng thế.

Nội lực tức là quốc dân; quốc-dân mà trình độ trí thức đại cao, có đoàn thể lớn, có lòng yêu nước, biết bỏ ý riêng mà vì lợi công, động cơ, ngoại-vụ xảy ra thì trầm trọng một bụng, muốn miệng một lời, dạn nhai chung sức, bộp lông dẻ cũng nhấm mà dễ khàn. Nhà ngoại-giao như có nội lực đó mà nương dựa, việc gì xâm phạm đến quyền lợi chung trong nước thì một mực kháng cự, mà không chùn một bước; người ngoài cũng thấy thế, thì tự nhiên xếp bớt những ngón kèn ngoại-phản-luân. Ấy là một đũa giúp sức cho nhà ngoại-giao làm nên việc. Nội lực Trung-hoa thì ra sao? Nam-Bắc chia nhau, quân phiệt này với quân phiệt nọ xâu xé nhau, chỉ trong một nước mà chia phe rẽ đảng như đông cái rôi. Liệt cường trông vào mà khinh rẻ; đã khinh rẻ thì có thể khời diễn, kiện gì trong trường ngoại-giao, người ta cũng không thêm đếm xỉa đến. Nước đang phải người ta khinh mà sau người ta mới dạn khinh; bởi thế như thế, thì mong gì ngoại-giao có hiệu quả. Ấy là một cơ.

Hậu thuẫn tức là hình lực.

Các nước liệt cường ngày nay, thương dân di đến dân thì có công có lãnh sự tới bảo hộ họ; đã có công sự lãnh sự thì có phải chỉ một việc tài-phân, các việc giao tiếp cho dân họ khỏi bị người ngoài ăn hiếp mà thôi dân, họ lại phải đem nộp chiến-hạm, náo loạn quân, náo cảnh binh theo mà bảo hộ nữa; nhất dân gặp việc gì xung đột trong trường ngoại-giao mà quyền lợi dân họ bị tổn hại một đôi chút, thì họ đã đập bàn vỗ ngực, tức thì hạ quốc kỳ xuống, phải quân hàm sang, gây ra chuyện giết người bằng súng bằng súng, ai mạnh, nấy bắn, ai yếu, nấy thua. Cuộc thua, được thế nào chỉ lấy nơi vô lực mà đoán định. Trận Nga-Nhật năm 1904, trận Âu-chiến năm 1914-1918, binh lực chính là hậu thuẫn của các nhà ngoại-giao. Ấy là cách giải quyết, độc nhất sau khi ngoại-giao bị thất bại. Nước Trung-hoa thì có thể dân. Từ khi trận Trung-đông bị thua đến nay, không kể trận Măng-Thạch mai này, binh lực chỉ đủ phòng, kẻ cắp trong nhà; dân cho sau cuộc cách-mạng thành công mà nội về việc binh, cũng chỉ đang để đánh lẫn nhau, trong dân quân phiệt. Xem như cuộc Trung-Nga xung đột mới rồi thì binh lực nước Tàu chưa lấy gì mà đủ sức ngăn chống người ngoài. Binh lực như thế thì nũa ngoại-giao lấy đâu làm hậu thuẫn mà mong thẳng lợi được. Ấy là một cơ nữa.

Cứ theo là nói trên mà xem thì vấn đề triết-lãnh-sự, tài-phân-quyền ở Trung-hoa ngày nay chưa có thể có hiệu quả, mà khi nào nội lực sung túc, hậu thuẫn vững vàng kia mới có hiện quả được. Các việc hiện tại mà suy việc tương lai, không những nước Trung-hoa, dầu cho nước nào, nói đến ngoại-giao thì tất nhiên có nội lực có hậu thuẫn mà sau mới mong có hiệu quả, đó là lý tất phải trên cuộc giao tế ngày nay. Thế mà thường nghe ở xứ ta có kẻ khen người này « giỏi tài giao thiệp », khen người nọ « giỏi giao thiệp », nhấm bàn chuyện ngoại-giao nước Tàu mà không buồn nhắc đến lịch sử ngoại-giao ở nước ta trên năm sáu mươi năm trở lại đây.

M. V.

CHUYỆN-LA

TU-TƯỜNG CHINH-TRỊ CỦA MỘT NGƯỜI MỌI

(Tiếp theo)

Tu Nga. — Ở dưới chiếc tàu-ô được hai tháng là « đồng-chi » tôi, kể vì cực-khó quá mà chết, kể nhờ đất-lời-lời linh-canh mà trốn được, chỉ còn lại một mình tôi với năm bảy người Xiêm-la thôi. Phần riêng tôi, tôi khi đóng-khí chèo-tàu thì sức khỏe khá hơn trong khi còn đi-lịch bên Tây. Nhiều khi nhớ đến anh ở nhà, nhớ đến bốn phần menh-vi xứ mà ra đi, thì trong lòng cũng buồn-chôn lăm. Nhưng cái tai đất-lời mình không quen, làm thế nào mà trốn? mà anh có trốn được, người cũng khó lắm, anh nhà họ « bất-minh », mình bắt được lại họ, mới bay chèo! Quả có vậy. Được hơn hai tháng, ông

chủ chiếc tàu-ô thấy tôi to-béo mạnh mẽ, làm việc nhàn nhai tại giới, bèn cho tôi theo ông ta lên bờ; ông ta đi đâu thì tôi mang súng theo đó. Một hôm, tôi cũng ông ta đi dạo mát trong núi. Đến gần rừng xanh, tôi vắt súng xuống hồ, rồi nói với ông ta rằng: « Ông là người thù tôi, nhưng tôi không giết lên ông. Vây ông nên ở đi. Ông có tay chân, tôi đây cũng chỉ có tay chân, ta đánh nhau, ai chết thì vùi đất, ai sống thì về »; nói vừa xong, tôi thấy ông chủ tàu-ô hạ thoi vào ngực, ông ta nhào, tôi chèo thêm một đá, ông ta xuống hồ. Xong, tôi thong thả đi về. Ra đến phố, thấy có người đương mặt mình vào quân đội Quốc dân Tàu, tôi tình nguyện theo, thì là lại trở nên một người lính cách mệnh. Năm tháng trôi trêu trước mắt, quên việc

